

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ THÁI HOÀ
TỈNH NGHỆ AN

Bản án số: 07/2025/HS-ST
Ngày 20 tháng 02 năm 2025

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ THÁI HOÀ

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Lê Văn Diên.

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Trần Thanh Hải.
2. Ông Nguyễn Văn Quế.

- Thư ký phiên toà: Bà Trần Thị An - Thẩm tra viên Toà án nhân dân thị xã Thái Hoà, tỉnh Nghệ An.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Thái Hoà, tỉnh Nghệ An tham gia phiên toà: Bà Nguyễn Thị Ngân - Kiểm sát viên.

Trong ngày 20 tháng 02 năm 2025, tại Trụ sở Toà án nhân dân thị xã Thái Hoà, tỉnh Nghệ An, xét xử sơ thẩm công khai trực tuyến vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 09/2025/TLST-HS ngày 23 tháng 01 năm 2025, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 10/2025/QĐXXST-HS ngày 07/02/2025, đối với bị cáo:

Họ và tên: Trần Quang T, tên gọi khác: Không; sinh ngày 26 tháng 5 năm 1984, tại thị xã T, tỉnh Nghệ An; Nơi cư trú: Khối D, phường Q, thị xã T, tỉnh Nghệ An; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá: Lớp 10/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trần Quang T1 (đã chết), con bà Hoàng Thị S, sinh năm 1955; vợ, con: Chưa có; tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: Ngày 22/11/2005, bị Tòa án nhân dân quận Ba Đình, thành phố Hà Nội xử phạt 03 (ba) năm tù về tội "Cướp giật tài sản", theo bản án số 316/2005/HSST, chấp hành xong bản án ngày 15/3/2008; ngày 18/8/2009, bị Tòa án nhân dân quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội xử phạt 42 (bốn mươi hai) tháng tù về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy", theo bản án số 210/2009/HSST, chấp hành xong bản án ngày 21/01/2012; ngày 25/11/2014, bị Tòa án nhân dân quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội xử phạt 24 (hai mươi tư) tháng tù về tội "Chống người thi hành công vụ", theo bản án số 158/2014/HSST, chấp hành xong bản án ngày 12/10/2017; ngày 27/4/2020, bị Tòa án nhân dân huyện Nghĩa Đàn, tỉnh Nghệ An xử phạt 06 tháng 09 ngày tù về tội "Đánh bạc", theo bản án số 18/2020/HSST, được trả tự do tại phiên tòa (nộp xong án phí ngày 24/7/2020); bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 05/11/2024, đến nay (có mặt).

- Người chứng kiến: Ông Trương Văn L, sinh năm 1964.

Nơi cư trú: Khối D, phường Q, thị xã T, tỉnh Nghệ An (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên toà, nội dung vụ án tóm tắt như sau:

Khoảng 08 giờ ngày 05/11/2024, Trần Quang T một mình đón xe khách đi từ thị xã T đến khu vực xã C, huyện Q, tỉnh Nghệ An để tìm mua ma túy. Tại đây, T đã tìm và mua được của một người đàn ông (T không biết tên, tuổi, địa chỉ) 01 (một) gói giấy màu vàng, kích thước (2x2)cm, bên trong có chứa các cục chất bột màu trắng là ma túy Heroine với giá 800.000 đồng (tám trăm nghìn đồng). Sau khi mua được ma túy, Trần Quang T cất giấu gói ma túy trong túi quần phía trước bên phải mà T đang mặc rồi đón xe khách đi về thị xã T, tỉnh Nghệ An để tìm nơi sử dụng. Đến khoảng 11 giờ 30 phút cùng ngày, Trần Quang T xuống xe tại khối D, phường Q, thị xã T và đi bộ trên đường Quốc lộ 48A để tìm nơi sử dụng thì bị tổ công tác Công an thị xã T, tỉnh Nghệ An yêu cầu kiểm tra. Quá trình kiểm tra phát hiện và thu giữ trong túi quần phía trước bên phải mà T đang mặc 01 (một) gói giấy màu vàng, kích thước (2x2)cm, bên trong có chứa các cục chất bột màu trắng. Tổ công tác đã tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, thu giữ và niêm phong vật chứng sau đó dẫn giải Trần Quang T về trụ sở để điều tra làm rõ.

Tại biên bản mở niêm phong xác định khối lượng, lấy mẫu giám định và niêm phong lại lập hồi 16 giờ 00 phút ngày 05/11/2024 của cơ quan CSĐT Công an thị xã T xác định: Các cục chất bột màu trắng thu giữ của Trần Quang T có tổng khối lượng là 0,51g (không phẩy năm mươi một gam) sau khi đã loại bỏ bao bì.

Tại Kết luận giám định số 930/KL-KTHS(Đ2- MT) ngày 10/11/2024, của phòng K Công an tỉnh N kết luận: Mẫu các cục chất bột màu trắng thu giữ của Trần Quang T gửi tới giám định là ma túy; loại Heroine, có tên khoa học là D. Các cục chất bột màu trắng thu giữ của Trần Quang T có tổng khối lượng 0,51g (không phẩy năm mươi một gam).

Tại bản Cáo trạng số 12/CT-VKS-TH ngày 20 tháng 01 năm 2025, của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Thái Hoà đã truy tố Trần Quang T về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 - Bộ luật Hình sự.

Tại phiên toà, Viện kiểm sát giữ nguyên quan điểm như đã truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử:

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 - Bộ luật Hình sự:

Xử phạt bị cáo Trần Quang T2 từ 18 (mười tám) đến 24 (hai mươi bốn) tháng tù, về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

- Hình phạt bổ sung: Xét bị cáo nghề nghiệp lao động tự do, thu nhập thấp nên đề nghị Hội đồng xét xử miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo.

Vật chứng vụ án: Đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ các điểm a, c khoản 2 Điều 106 - Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm c khoản 1 Điều 47 - Bộ luật Hình sự:

Tuyên tịch thu, tiêu hủy 01 phong bì thư bưu điện H, kích thước (10x18)cm được niêm phong, bên trong có chứa 01 gói giấy màu vàng, kích thước (2x2)cm, và 0,39 gam (không phẩy ba mươi chín gam) các cục chất bột màu trắng là ma túy Heroine thu giữ của Trần Quang T (số ma túy còn lại đã sử dụng hết trong quá trình giám định).

Về án phí: Buộc bị cáo phải chịu án phí HSST theo luật định.

Bị cáo không tranh luận gì, chỉ xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến, khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp

[2] Xét lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với Biên bản bắt người phạm tội quả tang lập hồi 11 giờ 45 phút, ngày 05/11/2024, tại khối D, phường Q, thị xã T, tỉnh Nghệ An cùng vật chứng thu giữ được. Lời khai nhận tội của bị cáo còn phù hợp với lời khai của người chứng kiến trong quá trình điều tra và phù hợp các tài liệu chứng cứ khác có tại hồ sơ vụ án được đưa ra xem xét tại phiên tòa, từ đó đã xác định được: Vào khoảng 11 giờ 30 phút ngày 05/11/2024 tại khối D, phường Q, thị xã T, tỉnh Nghệ An, Công an thị xã T bắt quả tang Trần Quang T tàng trữ trái phép 0,51 gam (không phải năm mươi một gam) ma túy (Heroine) nhằm mục đích sử dụng. Nên hành vi của bị cáo đã đầy đủ yếu tố cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 - Bộ luật Hình sự, như Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Thái Hoà truy tố là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Hành vi phạm tội của bị cáo là nghiêm trọng, không những xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của nhà nước đối với các chất ma túy mà còn gây ảnh hưởng nghiêm trọng đến trật tự, an toàn xã hội, gây bất bình trong quần chúng nhân dân, gây tác hại cho sức khỏe của con người, phá hoại hạnh phúc gia đình và là nguyên nhân gây ra nhiều hành vi vi phạm pháp luật khác. Bị cáo là người có đầy đủ năng lực pháp luật hình sự, ý thức được hành vi “Tàng trữ trái phép chất ma túy” của mình là bị pháp luật nghiêm cấm và trừng trị nhưng vì mục đích để thoả mãn cơn nghiện của bản thân nên bị cáo vẫn cố ý thực hiện. Vì vậy việc đưa vụ án ra xét xử công khai kịp thời là cần thiết, mới đủ điều kiện cải tạo, giáo dục riêng các bị cáo và phòng ngừa chung trong xã hội.

[4] Xem xét nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo thấy rằng:

Bị cáo không có tình tiết tăng nặng nhưng có nhân thân xấu, bị cáo đã từng 04 lần bị kết án về các tội Cướp giật tài sản; Tàng trữ trái phép chất ma túy; Chống người thi hành công vụ và tội Đánh bạc. Tuy đều đã đương nhiên xóa án tích nhưng bị cáo không lấy đó làm bài học tự răn đe, giáo dục, rèn luyện bản thân trở thành người có ích cho gia đình và xã hội mà lại tiếp tục phạm tội, do đó cũng cần xem xét khi quyết định hình phạt. Tuy nhiên cũng cần xem xét cho bị cáo quá trình điều tra và tại phiên tòa đã thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội. Do đó

căn cứ điểm s khoản 1 Điều 51- Bộ luật Hình sự để xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

Căn cứ vào tính chất, mức độ nguy hiểm về hành vi phạm tội mà bị cáo đã gây ra, kết hợp việc xem xét nhân thân, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo, cần áp dụng hình phạt tù, cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian mới đủ điều kiện cải tạo, giáo dục riêng bị cáo và phòng ngừa chung trong xã hội.

[5] Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 249 Bộ luật Hình sự thì bị cáo có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền. Tuy nhiên, theo các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án và lời khai của bị cáo tại phiên tòa đều cho thấy bị cáo nghề nghiệp lao động tự do, thu nhập thấp. Vì vậy, Hội đồng xét xử quyết định miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo.

[6] Vật chứng vụ án: Gồm 01 phong bì thư bưu điện H, kích thước (10x18)cm được niêm phong, bên trong có chứa 01 gói giấy màu vàng, kích thước (2x2)cm, và 0,39 gam (không phải ba mươi chín gam) các cục chất bột màu trắng là ma túy thu giữ của Trần Quang T (số ma túy còn lại đã sử dụng hết trong quá trình giám định). Xét đây là vật chứng nhà nước cấm tàng trữ và vật chứng không còn giá trị sử dụng nên cần tịch thu, tiêu hủy theo các điểm a, c khoản 2 Điều 106 - Bộ luật Tố tụng hình sự và điểm c khoản 1 Điều 47 - Bộ luật Hình sự.

[7] Đối với người đàn ông bán ma túy cho Trần Quang T vào ngày 05/11/2024 tại khu vực xã C, huyện Q, tỉnh Nghệ An: Quá trình điều tra và tại phiên tòa không xác định được tên, tuổi, địa chỉ nên không đủ cơ sở để xử lý.

[8] Về án phí: Buộc bị cáo phải chịu án phí HSST theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 - Bộ luật Hình sự:

Xử phạt bị cáo Trần Quang T 20 (hai mươi) tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam 05/11/2024.

Miễn hình phạt bổ sung cho các bị cáo.

Về vật chứng: Căn cứ các điểm a, c khoản 2 Điều 106 - Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm c khoản 1 Điều 47 - Bộ luật Hình sự:

Tịch thu, tiêu hủy 01 phong bì thư bưu điện H, kích thước (10x18)cm được niêm phong, bên trong có chứa 01 gói giấy màu vàng, kích thước (2x2)cm, và 0,39 gam (không phải ba mươi chín gam) các cục chất bột màu trắng là ma túy thu giữ của Trần Quang T (số ma túy còn lại đã sử dụng hết trong quá trình giám định).

Tang vật trên hiện có tại Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Thái Hoà theo Biên bản giao nhận vật chứng ngày 20 tháng 01 năm 2025, giữa Công an thị xã T và Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Thái Hoà.

Án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 - Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016, quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án: Buộc bị cáo Trần Quang T phải chịu 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí HSST.

Án xử công khai sơ thẩm, bị cáo có mặt, trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, được quyền kháng cáo lên Toà án nhân dân tỉnh Nghệ An.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- VKSND thị xã Thái Hòa;
- VKSND tỉnh Nghệ An;
- TAND tỉnh Nghệ An;
- Công an tỉnh Nghệ An;
- Chi cục THADS thị xã Thái Hòa;
- UBND xã, phường nơi bị cáo cư trú;
- Lưu HS vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(đã ký)

Lê Văn Diên